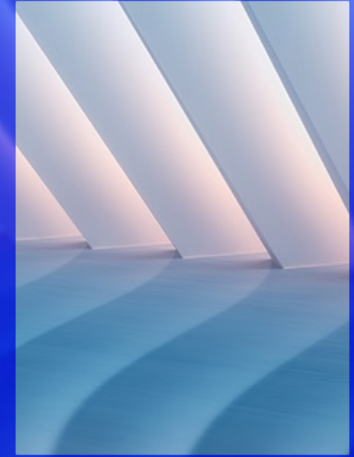


Bản tin cập nhật Pháp luật

Tháng 5 năm 2022



1. Nghị định sửa đổi, bổ sung các quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp

Ngày 06/04/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 24/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp ("**Nghị định 24**"), có hiệu lực thi hành từ ngày 01/06/2022.

Nghị định 24 có những sửa đổi, bổ sung đáng chú ý sau:

- Bổ sung quy định về điều kiện và thủ tục thành lập phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài. Theo đó, để thành lập được phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài, ngoài việc phải đáp ứng điều kiện về vốn đầu tư tối thiểu theo quy định hiện tại, dự án còn phải đáp ứng yêu cầu về diện tích sử dụng đất tối thiểu (tối thiểu bằng 25% diện tích đất sử dụng tối thiểu cho phép thành lập trường trung cấp, trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài).
- Rút ngắn thời gian xem xét và ra quyết định cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài từ 10 ngày làm việc xuống 7 ngày làm việc. Ngoài ra, các mẫu văn bản mới cho việc thành lập phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng/cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài cũng được quy định trong Nghị định 24.
- Sửa đổi, bổ sung toàn diện các quy định về liên kết đào tạo với nước ngoài:
 - ✓ nới lỏng và mở rộng hình thức liên kết đào tạo theo hướng tạo sự chủ động cho các bên trong việc tự quyết định thực hiện chương trình đào tạo toàn phần tại Việt Nam hoặc một phần tại Việt Nam và một phần tại nước ngoài, thay vì trước đây quy định cụ thể những chương trình đào tạo nào được thực hiện toàn phần tại Việt Nam và những chương trình đào tạo nào được thực hiện một phần tại Việt Nam và một phần tại nước ngoài;
 - ✓ bổ sung các điều kiện về giấy phép cho việc liên kết đào tạo – đặc biệt là trong việc tự chủ quyết định liên kết đào tạo. Thành phần của hồ sơ đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài phải bao gồm bản sao thỏa thuận hợp tác hoặc hợp đồng liên kết đào tạo giữa các bên trong liên kết đào tạo;
 - ✓ rút ngắn thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết với nước ngoài xuống 10 ngày làm việc.

2. Nghị định sửa đổi, bổ sung một số quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính

Ngày 12/4/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 25/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 16/06/2011 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính ("**Nghị định 25**") với hiệu lực thi hành từ 01/06/2022.

Theo đó, Nghị định 25 điều chỉnh những quy định nổi bật sau đây:

- Bãi bỏ điều kiện về tài chính (tức yêu cầu về mức vốn tối thiểu 2 tỷ VND đối với cung ứng dịch vụ bưu chính trong nước và 5 tỷ VND đối với cung ứng dịch vụ bưu chính quốc tế) áp dụng cho doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bưu chính;

- Rút ngắn thời gian đối với việc thẩm tra và cấp giấy phép bưu chính từ 30 ngày xuống còn 20 ngày;
- Bổ sung trình tự, thủ tục thu hồi giấy phép bưu chính đối với những doanh nghiệp có các hành vi được quy định tại Điều 24.1 của Luật Bưu chính. Các doanh nghiệp có hành vi dẫn đến việc thu hồi sẽ được yêu cầu làm việc và có 10 ngày làm việc để giải trình cho những hành vi của mình. Nếu không giải trình được hoặc nội dung giải trình không phù hợp với quy định của pháp luật, doanh nghiệp đó sẽ bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi giấy phép và việc công bố hết hiệu lực sẽ được công khai trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Bổ sung trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bưu chính như:
 - ✓ cung cấp thông tin về dịch vụ bưu chính, công khai, minh bạch giá cước dịch vụ bưu chính cho người sử dụng dịch vụ bằng các hình thức như niêm yết tại điểm phục vụ, đăng tải trên trang thông tin điện tử;
 - ✓ thông báo với cơ quan có thẩm quyền về bưu chính khi có sự thay đổi về giá cước dịch vụ bưu chính đang áp dụng hoặc giá cước dịch vụ mới.

3. Nghị định quy định chi tiết và quy định biện pháp thi hành Nghị quyết số 12/2021/UBTVHQ15 về một số cơ chế, chính sách trong lĩnh vực y tế để phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19

Căn cứ Nghị quyết số 12/2021/UBTVQH15 ngày 30/12/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc cho phép thực hiện một số cơ chế, chính sách trong lĩnh vực y tế để phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 (“**Nghị quyết 12**”), ngày 29/04/2022, Chính Phủ đã ban hành Nghị định số 29/2022/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết 12 (“**Nghị định 29**”). Nghị định 29 có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Nghị định 29 có một số nội dung đáng lưu ý như sau:

- Đối với thuốc, nguyên liệu làm thuốc có giấy đăng ký lưu hành hết hiệu lực từ ngày 30/12/2021 (ngày Nghị quyết 12 có hiệu lực) đến trước ngày 31/12/2022 nhưng chưa thể hoàn thành thủ tục gia hạn đăng ký lưu hành do ảnh hưởng của dịch Covid-19 thì được tiếp tục sử dụng giấy đăng ký lưu hành đã được cấp đến hết ngày 31/12/2022.
- Quy định một số cơ chế đặc thù liên quan đến thuốc và nguyên liệu làm thuốc có chỉ định sử dụng để phòng và điều trị Covid-19. Theo đó, dược chất đáp ứng các điều kiện nhất định có thể được chuyển đổi mục đích sử dụng để phòng, điều trị Covid-19.

4. Dự thảo Thông tư về điều kiện vay nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh

Dự thảo thông tư ngày 10/05/2022 quy định điều kiện vay nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh (“**Dự thảo**”) sẽ là văn bản thay thế Thông tư số 12/2014/TT-NHNN ngày 26/2/2014 của Ngân hàng Nhà nước quy định một số điểm cần lưu ý về điều kiện vay nước ngoài, cụ thể như sau:

- Điều kiện vay nước ngoài quy định tại Dự thảo không áp dụng đối với việc vay nước ngoài dưới hình thức nhập khẩu hàng hóa trả chậm.
- Quy định nội dung cơ bản của phương án sử dụng vốn vay nước ngoài.
- Định nghĩa về chi phí vay nước ngoài. Theo đó, chi phí vay nước ngoài là tổng chi phí phải trả bằng tiền mà bên đi vay phải thanh toán cho bên cho vay, các bên bảo đảm khoản vay, bên bảo hiểm khoản vay, các đại lý và các bên liên quan khác, bao gồm lãi suất vay, tỷ lệ hoàn vốn nội bộ, các loại phí có liên quan khác nhưng không bao gồm lãi phạt chậm trả, phí cam kết khi không rút vốn theo đúng hạn, phí trả nợ trước hạn, phí thực hiện giao dịch phái sinh ngoại tệ, phái sinh lãi suất và thuế nhà thầu.
- Quy định mức trần chi phí đối với khoản vay nước ngoài bằng ngoại tệ như sau:
 - ✓ Trong trường hợp khoản vay nước ngoài sử dụng lãi suất tham chiếu: **lãi suất tham chiếu + 8%/năm**; và
 - ✓ Trong trường hợp khoản vay nước ngoài không sử dụng lãi suất tham chiếu: **SOFR Term Rate + 8%/năm**. Theo đó, SOFR Term Rate được quy định là lãi suất SOFR Term kỳ hạn 6 tháng do Tổ chức CME công bố trên Trang thông tin điện tử chính thức của Tổ chức CME và được xác định tại thời điểm gần nhất trước ngày ký thỏa thuận vay nước ngoài.

- Định nghĩa và quy định về giao dịch phái sinh ngoại tệ. Theo đó, Bên đi vay **phải thực hiện giao dịch phái sinh ngoại tệ** trong trường hợp khoản vay nước ngoài ngắn hạn cũng như trung, dài hạn đáp ứng các điều kiện nhất định. Cụ thể:
 - ✓ Đối với khoản vay nước ngoài ngắn hạn: Bên đi vay phải thực hiện giao dịch phái sinh ngoại tệ đối với các khoản vay ngắn hạn nước ngoài có **kim ngạch vay trên 500.000 USD**.
 - ✓ Đối với khoản vay nước ngoài trung, dài hạn: Bên đi vay phải thực hiện giao dịch phái sinh ngoại tệ đối với **các đợt chuyển tiền trả nợ gốc có giá trị trên 500.000 USD**.
- Quy định về việc bên cho vay nước ngoài và các bên liên quan phải chỉ định tổ chức đại diện nhận và xử lý tài sản bảo đảm nếu khoản vay nước ngoài là khoản vay có bảo đảm bằng **tài sản bảo đảm trên lãnh thổ Việt Nam**. Tổ chức đại diện nhận và xử lý tài sản bảo đảm là **tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc pháp nhân khác** được thành lập và hoạt động theo pháp luật **Việt Nam**. Tuy nhiên, quy định này sẽ không áp dụng nếu bên bảo đảm và bên nhận bảo đảm thỏa thuận về việc xử lý tài sản bảo đảm theo phương thức bên nhận bảo đảm nhận chính tài sản bảo đảm để thay thế cho việc thực hiện nghĩa vụ được bảo đảm.
- Quy định cụ thể về mục đích vay nước ngoài ngắn hạn. Theo đó, cho phép Bên đi vay được phép vay ngắn hạn nước ngoài để thanh toán các khoản nợ ngắn hạn có **nghĩa vụ phải trả trong vòng 12 tháng** kể từ thời điểm ký thỏa thuận vay, tuy nhiên không bao gồm:
 - ✓ Các khoản nợ phát sinh từ hợp đồng vay với người cư trú;
 - ✓ Các khoản nợ phát sinh từ giao dịch chi mua chứng khoán kinh doanh; mua phần vốn góp, cổ phần của đơn vị khác; mua bất động sản đầu tư và chuyển nhượng dự án.
- Quy định về giới hạn vay nước ngoài trong trường hợp vay nước ngoài để tăng quy mô vốn thực hiện hoạt động sản xuất, kinh doanh của Bên đi vay. Theo đó, Bên đi vay phải đảm bảo số **dư nợ vay trung, dài hạn trong nước và nước ngoài** (bao gồm cả khoản vay trung, dài hạn nước ngoài dự kiến thực hiện) của Bên đi vay **không vượt quá 3 lần vốn chủ sở hữu** theo báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất **hoặc vốn điều lệ** trong trường hợp vốn chủ sở hữu thấp hơn vốn điều lệ.
- Ngoài ra, Dự thảo còn quy định điều khoản chuyển tiếp đối với các giao dịch vay và trả nợ nước ngoài đã ký kết trước ngày thông tư mới được ban hành và có hiệu lực pháp luật. Về cơ bản, các giao dịch đã ký sẽ tiếp tục thực hiện theo quy định tại thời điểm ký kết hợp đồng có liên quan đến giao dịch. Tuy nhiên, đối với (i) các thỏa thuận vay ngắn hạn có kim ngạch vay trên 500.000 Đô-la Mỹ hoặc tương đương bằng ngoại tệ khác mà chưa rút vốn hết, và (ii) các thỏa thuận vay trung và dài hạn mà chưa trả hết nợ gốc và thuộc trường hợp phải thực hiện giao dịch phái sinh thì phải thực hiện giao dịch phái sinh để phòng ngừa rủi ro.

Hiện tại, Ngân hàng Nhà nước vẫn đang trong quá trình lấy ý kiến từ các bên liên quan về nội dung của Dự thảo, vì vậy nội dung của Thông tư khi ban hành chính thức có thể sẽ thay đổi.

Liên hệ với chúng tôi

Hà Nội

Tầng 46, Tòa tháp Keangnam Landmark 72, E6
Phạm Hùng, Mễ Trì, Nam Từ Liêm

T: +84 (24) 3946 1600

Tp. Hồ Chí Minh

Tầng 10, Tòa nhà Sun Wah,
115 Nguyễn Huệ, Bến Nghé, Quận 1

T: +84 (28) 3821 9266

Đà Nẵng

D3, Tầng 5, Tòa nhà Indochina Riverside Towers,
74 Bạch Đằng, Hải Châu I, Hải Châu

T: +84 (236) 351 9051

Mọi thông tin trong tài liệu này đều là thông tin chung và không nhằm mục đích cung cấp tư vấn cho trường hợp cụ thể của bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào. Mặc dù chúng tôi cố gắng cung cấp thông tin chính xác và cập nhật nhất một cách có thể, chúng tôi không thể đảm bảo rằng những thông tin này còn chính xác lúc người đọc nhận được hoặc sẽ duy trì tính chính xác này trong tương lai. Bất cứ ai cũng không nên quyết định hành động dựa trên những thông tin trong tài liệu này nếu không có sự tư vấn phù hợp từ các chuyên gia sau khi xem xét từng tình huống cụ thể.

© 2022 Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG, Công ty Luật TNHH KPMG, Công ty TNHH Dịch vụ KPMG, đều là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập tại Việt Nam và là công ty thành viên trong tổ chức toàn cầu của các công ty KPMG độc lập, liên kết với KPMG International Limited, một công ty trách nhiệm hữu hạn theo bảo lãnh được thành lập tại Vương Quốc Anh. Tất cả các quyền được bảo hộ.

Tên và biểu tượng KPMG là nhãn hiệu thương mại được cấp phép sử dụng cho các công ty thành viên độc lập của tổ chức các công ty KPMG toàn cầu.



Quét mã QR để truy cập website: kpmg.com.vn

Email: kpmghcmc@kpmg.com.vn